



KAUTHARA 3

ကွဲကွဲ ချာဏ် ဘာသာစကား စုဆောင်းရေး စာအုပ်

Conservation of Cham Language and Script

BANI AWAL HỘI GIÁO CHAMPA



Ts. Putra Podam

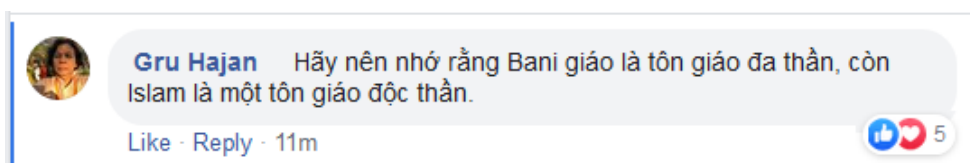
Champa Bani International Community
San Jose, California, USA
1-1-2022

PHẢN BIỆN

Tiểu đề 12:

BANI AWAL LÀ TÔN GIÁO ĐỘC THẦN

Ts. Thành Phần cho rằng: “Bani là một tôn giáo đa thần, còn Islam là một tôn giáo độc thần”.



Hình 1. Ts. Thành Phần, phát biểu trên Facebook: “Bani là tôn giáo đa thần”.

Phản biện 12:

Theo Ts. Putra Podam, vấn đề mà Ts. Thành Phần nêu ở trên là không chính xác và hoàn toàn sai lầm. Bởi vì Hồi giáo (Bani Awal) nói riêng hay (Bani Islam) nói chung là một tôn giáo độc thần.

Hồi giáo (Islam) là một tôn giáo rất công bằng và dân chủ không phân biệt tầng lớp tín đồ, nghĩa là mọi tín đồ đều có quyền tự cầu nguyện trực tiếp đến Allah. Trong khi đó, Hồi giáo hệ phái (Bani Awal) chia thành hai tầng lớp. Tầng lớp thứ nhất là giáo sĩ (Acar) là đối tượng đại diện cho gia đình và dòng họ trực tiếp thờ phượng Allah Đấng Tối cao, Duy nhất và Muhammad là Thiên sứ cuối cùng. Tầng lớp thứ nhì là tín đồ Bani dân thường (Gahéh) như Putra Podam, Bá Trung Phụ, Dominique Nguyen, ... là đối tượng chỉ phục tùng, phục vụ cho tầng lớp thứ nhất là giáo sĩ (Acar), chứ không trực tiếp thờ phượng Allah. Nhưng tầng lớp tín đồ Bani Awal dân thường nếu sau này trang bị đầy đủ kiến thức như Thiên kinh Koran, giáo lý, ... và thực hiện một số thủ tục thì có thể trở thành giáo sĩ (Acar) để trực tiếp thờ phượng Allah.

Thực tế 1: Thiên kinh Koran của Islam, toàn bộ có 30 chương (Juz) bao gồm 114 bài (Surah). Các tín đồ Islam tin rằng Thiên kinh này được mặc khải thông qua thiên thần Jibril (Gabriel) đến cho Thiên sứ Muhammad.

Surah, Al-Fatihah (Fathah):

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ ١

“Bismillaahir Rahmaanir Raheem”. [Nhân danh Allah Đấng rất mực độ lượng, Đấng rất mực khoan dung].

الْحَمْدُ لِلَّهِ رَبِّ الْعَالَمِينَ ٢

“Alhamdulillahilahi Rabbil ‘aalameen”. [Mọi lời ca ngợi, tán dương đều kính dâng Allah Đấng chúa tể của toàn vũ trụ].

الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ ٣

“Ar-Rahmaanir-Raheem”. [Đấng rất mực độ lượng, Đấng rất mực khoan dung].

مَلِكِ يَوْمِ الدِّينِ ٤

“Maliki Yawmi-Deen”. [Allah, Đức Vua của ngày phán xử].

إِيَّاكَ نَعْبُدُ وَإِيَّاكَ نَسْتَعِينُ ٥

“Iyyaka na’budu wa iyyaka nastaeen”. [Duy chỉ Ngài bày tôi tôn thờ và cũng duy chỉ Ngài bày tôi cầu xin sự giúp đỡ].

أَهْدِنَا الصِّرَاطَ الْمُسْتَقِيمَ ٦

“Ihdinas Siraatal Mustaqeem”. [Cầu xin Ngài hãy hướng dẫn bề tôi đến với con đường chính đạo].

صِرَاطَ الَّذِينَ أَنْعَمْتَ عَلَيْهِمْ غَيْرِ الْمَغْضُوبِ عَلَيْهِمْ وَلَا
الضَّالِّينَ ﴿٧﴾

“Siraatal lazeena an’amta ‘alaihim ghayril maghdoobi ‘alaihim wa lad daaalleen”. [Con đường của những người đã được Ngài ban ân sủng (con đường Islam) chứ không phải con đường của những người làm Ngài phẫn nộ (người Do Thái giáo) cũng không phải con đường của những người làm đường lạc lối (người Thiên Chúa giáo)].

“Ameen”. [Cầu xin Allah chấp nhận lời cầu xin!!!].

Thiên kinh Koran của tôn giáo Hồi giáo (Bani Awal) đều là bản chép tay không trọn vẹn. Họ chỉ chép một số mục hay một số chương để phục vụ cho việc thực thi nghi lễ. Đặc biệt nội dung Thiên kinh Koran vẫn ghi bằng chữ Ả Rập và tiếng Ả Rập không được dịch sang tiếng Chăm. Giáo sĩ Bani Awal chỉ biết đọc Thiên kinh nhưng không hiểu nghĩa của từng nội dung trong Thiên kinh. Họ gọi chữ Ả Rập trong Thiên kinh Koran là chữ Jawi (akhar Bani) và đọc với âm giọng bằng tiếng Chăm, giọng đọc khác nhau tùy theo vùng miền và không thống nhất.

Khẳng định 1: Thực tế 1, cho thấy giáo sĩ (Acar) của người Chăm Bani Awal cũng như tín đồ Islam trên toàn thế giới đều dùng cuốn Thiên kinh Koran do Thiên sứ Muhammad truyền lại. Do đó, *khẳng định Bani Awal, Bani Islam hay Islam là một tôn giáo Độc Thần*.



Hình 2. Giáo sĩ (Acar) Hồi giáo (hệ phái Bani Awal) là một tôn giáo độc thần.

Thực tế 2: Đối với giáo sĩ (Acar) Bani Awal hay tín đồ Bani Islam đều xem Magik hay Masjid là nơi duy nhất để cầu nguyện và thờ phượng Allah. Khi quan sát trên cổng chính hay mọi thánh đường (Magik) của Chằm Bani Awal ở Ninh Thuận hay Bình Thuận, chúng ta đều thấy ghi chữ Allah là Đấng Tối Cao và Duy Nhất và chữ Muhammad là vị Thiên sứ cuối cùng được Allah mặc khải Thiên kinh Koran.



Hình 3. Chữ Allah và Muhammad được ghi trên cổng thánh đường (Magik) hệ phái Bani Awal- Bình Thuận.



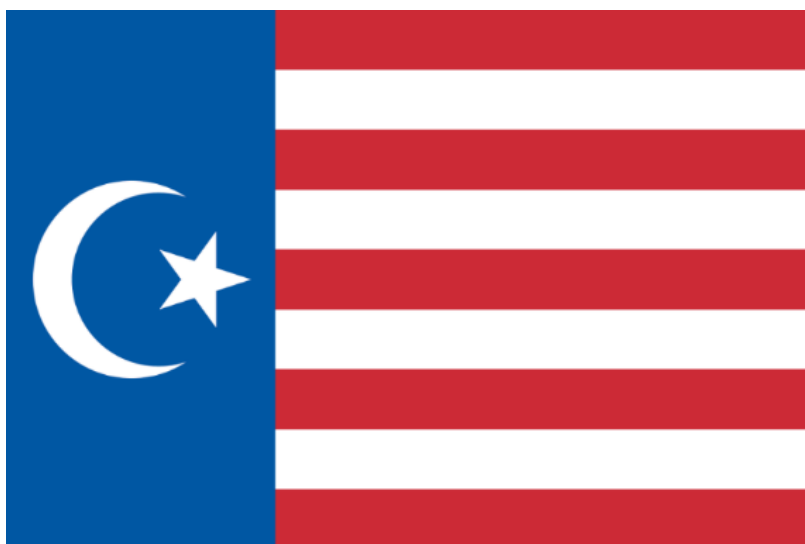
Hình 4. Chữ Allah và Muhammad ghi trên thánh đường.

Thực tế 3: Magik hay Masjid là nơi duy nhất để cầu nguyện và thờ phượng Allah. Khi quan sát mọi thánh đường (Magik) của Bani Awal ở Ninh Thuận, Bình Thuận hay Masjid Islam cũng như trên quốc kỳ của các quốc gia Hồi giáo, chúng ta đều thấy biểu tượng trăng lưỡi liềm và ngôi sao 5 cánh tượng trưng cho Hồi giáo (Islam).

Trong thực tế, cộng đồng Hồi giáo nguyên thủy từ thời Thiên sứ Muhammad đã không sử dụng bất kỳ một biểu tượng nào. Biểu tượng trăng lưỡi liềm và ngôi sao chỉ xuất hiện sau thời đế quốc Ottoman. Vì tín đồ Islam không được thờ biểu tượng nào, việc thờ biểu tượng được xem là một tội lỗi cần phải tránh. Tuy nhiên, Đế chế Ottoman đã thống trị thế giới Hồi giáo qua hàng thế kỷ và trăng lưỡi liềm xuất hiện trên quốc kỳ trở thành biểu tượng đối trọng với cây Thánh giá của Thiên Chúa giáo. Trăng lưỡi liềm đi đôi với ngôi sao là hình ảnh của thiên đường và biểu tượng trăng lưỡi liềm còn mang ý nghĩa của sự phục sinh.



Hình 5. Ngôi sao trắng liềm trên cổng thánh đường Bình Thuận, Ninh Thuận.



Hình 6. Ngôi sao trắng liềm trên Hiệu kỳ Champa.

Khẳng định 2: Từ thực tế 2, cho thấy mọi thánh đường (Magik) của người Chăm Awal hay Masjid của tín đồ Chăm Islam đều ghi Allah Đấng tối cao và Duy nhất và Muhammad là vị Thiên sứ cuối cùng. Từ **thực tế 3**, cho thấy mọi thánh đường (Magik) của người Chăm Awal hay Masjid của tín đồ Islam cũng như trên quốc kỳ của quốc gia Hồi giáo đều có biểu tượng trăng lưỡi liềm và ngôi sao. *Khẳng định, Bani Awal cũng như Bani Islam đều là tôn giáo độc thần.*

Thực tế 4: Theo luật định bắt buộc trong tôn giáo Bani Awal của người Chăm cũng như Hồi giáo (Islam) trên thế giới thì thánh đường (Magik hay Masjid) phải xây hướng (Kiblat) về phía Kabah (Kaaba) tại thánh địa Makkah, để khi hành lễ (Solat) đầu phải hướng về phía Kabah.



Hình 7. Acar Bani Awal hành lễ Solat hướng Makkah.

Thực tế 5: Dù là tín đồ Bani Awal hay tín đồ Bani Islam, sau khi chết đi thì được chôn trong vòng 24 tiếng đồng hồ và không được chôn vào ban đêm. Thi thể của người chết đặt trong mộ nằm nghiêng về bên phải, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam, mặt hướng về phía Kabah như đang hành lễ (Solat).

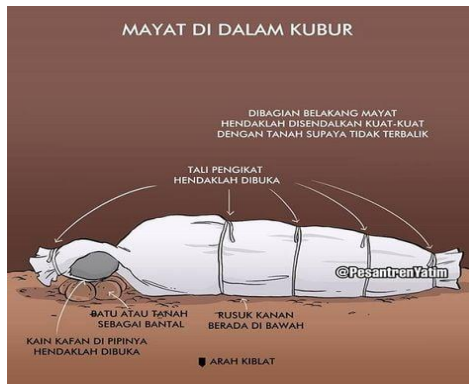
Khẳng định 3: Từ thực tế 4, thực tế 5, *khẳng định: Bani Awal hay Bani Islam là một tôn giáo Độc Thần.*



Hình 8. Phần mộ của Chăm Bani Awal ở Bình Thuận. Thi thể của người chết đặt trong mộ nằm nghiêng về bên phải, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam, mặt hướng về phía Kabah như đang hành lễ (Solat).



Hình 9. Phần mộ của Chăm Bani Islam ở An Giang. Thi thể của người chết đặt trong mộ nằm nghiêng về bên phải, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam, mặt hướng về phía Kabah như đang hành lễ (Solat).



Hình 10. Sơ đồ thi thể của người chết đặt trong mộ nằm nghiêng về bên phải, đầu hướng Bắc, chân hướng Nam, mặt hướng về phía Kabah.



Hình 11. Khu mộ của người Chăm theo Bani Awal ở Bình Thuận.



Hình 12. Mộ các vị sahabat (bạn đạo của Thiên sứ) tại masjid Nabawi, Madinah, Saudi Arabia.

Thực tế 6: Quan sát ở phần thân trên áo của giáo sĩ (Acar) thì phía trước và sau lưng có biểu tượng mái vòm (Kubah) của Thánh đường Hồi giáo. Áo Acar đang mặc, thật chất là Jubah của Thiên sứ (Nabi). Jubah là loại áo mà các Thiên sứ qua các đời đều mặc và Muhammad vị Thiên sứ cuối cùng đã kế thừa lại và các tín đồ cũng kế thừa theo được gọi là áo Sunnah (Sunnah là những điều làm theo Thiên sứ). Do mặc áo Sunnah cho dù ăn, ngủ, ... cũng đều được tính là Ibadat nên ngày xưa người ta thường khuyến khích mặc. Từ đó Acar của Chăm Bani Awal mới có luật định mặc Jubah suốt đời vì giáo sĩ (Acar) đại diện cho tộc họ để phụng thờ Allah chứ không phải tín đồ tự do như Islam. Nhưng ngược lại, học sinh của tín đồ Islam phải mặc đồng phục Jubah ở các trường Tahfiz, một trường dạy học thuộc lòng Thiên kinh Koran.



Hình 13. Áo Jubah của Acar có biểu tượng Kubah mái vòm thánh đường Islam.



Hình 14. Áo Jubah của tín đồ Muslim, Bani Islam.

Thực tế 7: Giáo sĩ (Acar) của Bani Awal phải cạo tóc (cạo đầu), đó là nét Islam còn đọng lại trong luật đạo của tín ngưỡng Bani Awal ngày nay. Trong khi tín đồ Islam dân thường thì không cạo đầu, nhưng tín đồ theo học về tôn giáo (agama) nhất là những người học Tahfiz (học thuộc nguyên một cuốn Thiên kinh Koran) thì phải cạo đầu và không để tóc dài quá vài cm.

Tín đồ Islam (Nam) khi đi hành hương Haji (tháng 12 lịch Islam) hoặc làm Umrah (11 tháng còn lại) tại Makkah bắt buộc phải cạo đầu hoặc Sunat (không bắt buộc nhưng làm sẽ được ân phước), phải cạo toàn bộ tóc trên đầu bằng dao cạo. Allah có mặc khải trong Thiên kinh Koran, chương al-Fath, câu 27 như sau:

“Chắc chắn các người sẽ vào Al- Masjid al- Haram (tại Makkah) an toàn, đầu cạo trọc và cắt tóc ngắn (theo nghi thức làm Haji hoặc Umrah), không sợ hãi, nếu Allah muốn.”

Vậy theo Surah al-Fath: 27, thì nam phải cạo sạch (nữ chỉ cắt vài sợi tượng trưng), người hói hoặc không có tóc phải dùng dao cạo tượng trưng trên đầu, đi Haji và Umrah cũng đều cạo sau khi đã Tawaf xung quanh Kabah. Bình thường ở nhà thì tùy mỗi người.



Hình 15. Tín đồ Bani Islam cạo đầu khi đi Haji hay Umrah



Hình 16. Giáo sĩ (Acar) của Bani Awal cạo tóc (cạo đầu).

Khẳng định 4: Từ **thực tế 6**, cho thấy giáo sĩ (Acar) và tín đồ Bani Islam đều mặc áo Jubah của Thiên sứ (Nabi). **Thực tế 7**, cho thấy giáo sĩ Bani Awal phải cạo tóc, còn mọi tín đồ Islam đều phải cạo tóc khi đi Haji và Umrah hay phải cạo tóc khi học Tahfiz (học thuộc nguyên một cuốn Thiên kinh Koran). Từ điểm tương đồng giữa tín đồ Islam và giáo sĩ Bani Awal, *khẳng định Awal hay Islam là một tôn giáo độc thân.*

Thực tế 8: Tháng 9 niên lịch Islam thì mọi tín đồ Muslim của Islam cũng như giáo sĩ (Acar) của Bani Awal đều thực hiện đầy đủ các nghi thức trong tháng lễ thức nhịn chay Ramadan (Ramawan). Theo Islam chính thống giáo cũng như giới giáo sĩ của Bani Awal đều phải hành lễ bắt buộc gồm 5 lần hành lễ trong một ngày. Ngoài ra, tháng Ramadan mỗi giáo sĩ (Acar) phải thực hiện những luật định chung và tu dưỡng đạo đức, đức tin, trao dồi Thiên kinh, và những việc làm từ thiện khác.

Thực tế 9: Tháng Dhu al-Hijja (sau Ramadan 3 tháng) là dịp để tín đồ Hồi giáo (Islam) trên thế giới tưởng nhớ đến Thiên sứ Abraham (Ibrahim) sẵn sàng hiến tế con trai của mình cho thần thánh. Trong dịp lễ Eid al-Adha (Waha), mọi tín đồ Islam nói chung và tín đồ Bani Awal nói riêng thường tổ chức lễ trọng đại (Harei Raya). Ngoài ra các tín đồ nếu có khả năng kinh tế thì phải đi hành hương Haji tại thánh địa Makkah một lần trong đời.

Khẳng định 5: Thực tế 8 và thực tế 9 cho thấy mọi giáo sĩ (Acar) của Bani Awal cũng như tín đồ Bani Islam đều thực hiện trọn vẹn và đầy đủ các nghi thức trong tháng Ramadan (Ramawan) và thực hiện lễ trọng đại Waha trong tháng Dhu al-Hijja. *Khẳng định, Bani Awal hay Bani Islam là một tôn giáo độc thần.*

Thực tế 10: Katan là lễ dành cho trẻ em nam, và Kareh là lễ dành cho trẻ em nữ (Chăm Awal). Từ này có nguồn gốc từ Ả Rập (Arabic) với nghi lễ Khatan hay Sunat trong Islam. Trong luật tục chính thống giáo (Islam), lễ Khatan cắt bao quy đầu thường tổ chức cho trẻ em nam từ lúc mới sinh hay lúc biết chăm sóc vết thương khoảng 5 tuổi. Còn nữ, do yếu tố nhạy cảm trong luật định nên việc thực hiện được giữ một cách bí mật và chỉ có những người nữ chuyên dạy giáo lý và người thân trong gia đình.

Khatan ở người Chăm được thực hiện đơn giản hơn. Nghi thức chỉ cắt tượng trưng bao quy đầu cho trẻ em nam. Còn Kareh ở người Chăm cũng được thực hiện đầy đủ các nghi thức. Sau cùng là lễ đặt tên cho cả trẻ em nam và nữ. Lễ tục Katan, Kareh của người Chăm Awal là yếu tố chính của luật định Islam nhưng có ảnh hưởng văn hóa bản địa Champa. Lễ tục này liên quan đến cắt bao quy đầu của người Islam và nhập đạo của Chăm Awal. Đồng thời, lễ này cũng thông báo cho biết các trẻ em đã đến tuổi trưởng thành.

Khẳng định 6: Thực tế 10 cho thấy, Lễ Katan dành cho trẻ em nam, và Kareh dành cho trẻ em nữ ở người Chăm Awal hay Chăm Islam đều xuất phát từ luật định của Islam. Vậy những người thực hiện lễ Katan và Kareh đều thờ phượng thượng đế Allah. *Khẳng định, Bani Awal hay Bani Islam là một tôn giáo độc thần.*

Thực tế 11: Những giáo sĩ (Acar) của Bani Awal như Gru, Imam, Katip, Acar, ... cũng như các tín đồ Bani Islam nói chung đều tôn thờ Allah, Đấng Tối cao và Duy nhất. Do đó, những vị giáo sĩ (Acar) cũng như tín đồ Islam không bao giờ và không dám bước chân vào bên trong sảnh chùa thờ Phật Thích Ca Mâu Ni, ... hay không dám bước chân vào Nhà thờ Thiên Chúa, Hòa Hảo hay Cao Đài, ... cũng như không dám bước chân vào bên trong đền tháp Champa, dù đền tháp này là chính do tổ tiên Champa xây dựng.

Khẳng định 7: Từ thực tế 11, *khẳng định Bani Awal cũng như Bani Islam là một tôn giáo Độc Thần.*



Hình 17. Đền Po At (Po Patao At) tại Phan Hòa - Bình Thuận. Po At vị vua Hồi giáo, nay bị hậu duệ bắt ngồi trên Linga, Yoni và canh gác cửa bởi thần Shiva.



Hình 18. Po Gru Châ và Imam Mai haluw Cuah Patih (Thành Tín) đến thăm Bimong Po At (Po Patao At) tại Bình Thuận, nhưng chỉ ngồi nghỉ ghé bên ngoài, không được bước chân vào bên trong bimong Po At để xem, vì trên cổng tháp có bức tượng thần Shiva, và bên trong có Linga và Yoni.

Thực tế 12: Palei Aia Mamih (Bình Minh - Bình Thuận) có bimong Po Klaong Kachait. Đền Po Klaong Kachait xưa kia tọa lạc trên dãy núi "Cek Glang" nằm trên vị trí dốc núi, hiểm trở cách trung tâm xã Phan Hòa khoảng 5 km về phía Tây. Nơi đây xưa kia là mật khu của Po Klaong Kachait, sau ngày Ngài về với các thần linh Champa, tại nơi đây, người Chăm đã dựng đền cho Ngài. Vì ngôi đền ở trên núi cao hiểm trở, trong thời gian dài, không tiện cho bà con đến thăm và thực hiện những nghi thức, người dân ở đây xin thần linh di dời ngôi đền xuống cạnh chân núi ở "Cek Glang" để tiện việc chăm sóc đền. Chính nơi đây đã từng nhận 8 sắc phong của các triều đại Nhà Nguyễn từ thời vua Gia Long đến vua Khải Định. Đến năm 1972, để thuận lợi cho việc chăm sóc, người dân xã Phan Hòa, một lần nữa xin phép thần linh, di dời đền Po Klaong Kachait về ngay tại động cát bên cạnh làng palei Aia Mamih. Một lần nữa đền lại bị xuống cấp, dân trong xã huy động xây lại vào năm 2015 khang trang hơn.



Hình 19. Trong các thời kỳ trị vì của các triều đại nhà Nguyễn, đền của Po Klaong Kachait đã được nhận phong tặng 8 sắc phong (Gia Long: 1, Minh Mạng: 1, Tự Đức: 2, Thiệu Trị: 2, Duy Tân: 1, Khải Định: 1). Các sắc phong này vẫn được lưu giữ cẩn thận để làm cứ liệu liên quan đến Po Klaong Kasat, hiện vật này không chỉ là cứ liệu quý hiếm liên quan đến một nhân vật lịch sử trong cộng đồng người Chăm mà còn trở thành các hiện vật thiêng khi tiến hành các nghi lễ liên quan đến Ngài.

Câu hỏi 1: Ts. Thành Phần phát biểu “Bani đa thần”. Theo câu chuyện trong thực tế 12, thì tại sao người dân Chăm xã Phan Hòa không đưa một tấm bia Kut Po Klaong Kachait (một miếng đá) vào bên trong thánh đường (Magik) luôn cho thuận tiện? tại sao cần phải di dời nhiều lần (một miếng đá) và xây đền mới khang trang cho tốn kém?

Hay thật chất thánh đường (Magik) là một tôn giáo khác, tôn giáo của Độc Thần. Còn tục thờ thành hoàng là sự phát sinh tín ngưỡng riêng của người Chăm, nó hoàn toàn nằm ngoài giáo lí của tôn giáo Bani Awal.

Thực tế 13: Ở Palei Panet (Bình Thắng - Bình Thuận) có bimong Po At (Po Patao At), vị vua theo Hồi giáo, xưa kia bimong tọa lạc trên gò đất cách xã Phan Hòa khoảng 1Km về phía Bắc. Đền (Bimong) này nhiều lần bị kẻ trộm đập phá và được nhân dân xây dựng lại thành một cái đền nhỏ. Tháng 4/2016 đến tháng 4/2018 thôn Bình Thắng huy động nhân dân đóng góp xây lại bimong khang trang hơn mang dáng dấp tháp cổ Champa.



Hình 20. Tháp Po At (Bimong Po At) tại Phan Hòa - Bình Thuận.

Câu hỏi 2: Ts. Thành Phần phán “Bani Awal” là đa thần. Theo câu chuyện trong **thực tế 13**, thì tại sao nhân dân thôn Bình Thắng không đưa bia đá Po At vào trong Thánh đường (Magik) luôn cho thuận tiện? Một thời gian dài đền bị đập phá, và sau cùng nhân dân phải đóng góp tốn kém tiền bạc để xây dựng mới cho Bimong Po At.

Câu hỏi 3: Nếu Bani Awal là tôn giáo đa Thần thì tại sao các giáo sĩ (Acar) không mang Thiên kinh Koran vào bên trong Tháp (Bimong, Danaok) đọc tụng kinh cho các thần linh (Yang)? Thiên kinh Koran mà giáo sĩ (Acar) đang dùng được trích từ Thiên kinh chính thống chỉ đọc trong thánh đường (Magik) và các lễ nghi tôn giáo chính thống của Bani Awal. Thế các bài kinh tụng trong Bimong, Danaok cho các thần linh (Yang) là kinh gì? Nó có nằm trong hệ thống Thiên kinh Koran của Bani Awal hay không? Và có mâu thuẫn với Thiên kinh Koran chính thống của bản đạo không?

Khẳng định 8: Từ **thực tế 12**, **thực tế 13** cho thấy Thánh đường (Magik hay Masjid) là nơi duy nhất mà giáo sĩ (Acar) chỉ thờ phượng thượng đế Allah. Còn tục thờ thành hoàng là sự phát sinh tín ngưỡng riêng của một số tín đồ, nó hoàn toàn nằm ngoài giáo lí cũng như tôn giáo Bani Awal. *Khẳng định, hệ phái Bani Awal của Champa là một tôn giáo Độc Thần.*

Thực tế 14: Ta thấy cộng đồng người Kinh ở Việt Nam đa phần theo đạo Phật. 1). Nền tảng Phật pháp không chấp nhận các miếu đền thờ thần hoàng như Trần Hưng Đạo, Bà Triệu, Bà Trưng... các tín ngưỡng dân gian như bà chúa Liễu, bà Chúa Xứ Núi Sam... 2). Thế nhưng các Phật tử vẫn tin và vẫn đi dâng cúng, có một số Phật tử còn xem đó là một tín ngưỡng hiển nhiên có trong đạo Phật. 3). Điều này cũng dễ hiểu như Phật giáo Đại thừa nét đặc thù là ăn Chay, nhưng Phật Tử thì có thể ăn mặn. 4). Giáo sĩ (Acar) của Bani Awal cũng như tín đồ Bani Islam chỉ ăn những thực phẩm Halal, nhưng tín đồ Bani Awal có thể ăn những thứ không Halal (Haram). Cũng như giáo sĩ (Acar) hay tín đồ Bani Islam không đốt nhang lạy Phật, nhưng tín đồ Bani Awal có thể đốt nhang lạy Phật vì đức tin (Iman) phai mờ hay đức tin bị lạc lối.

Khẳng định 9: Từ thực tế 14, *khẳng định: hệ phái Bani Awal hay Bani Islam là một tôn giáo Độc Thần.* Nhưng một vài tín đồ Bani Awal (tầng lớp thứ nhì là những thường dân) có thể tin vào thần linh khác do không có đức tin (Iman).



Hình 21. Đền thờ Nhị Vị Thánh Vương (Hai Bà Trưng) ở Quảng Tây- Trung Quốc. Dấu tích khởi nghĩa Hai Bà Trưng trên đất Lĩnh Nam xưa.



Hình 22. Tượng Hồ Chí Minh (ở dưới) được thờ trong chùa. Nền tảng Phật pháp không chấp nhận các miếu đền thờ thần hoàng, nhưng Phật tử vẫn tin và dâng cúng.

Thực tế 15: Qua một số tín ngưỡng dân gian hay ảnh hưởng yếu tố bản địa Champa như rija praong, rija nagar, rija harei, rija malam, rija sua, mbeng bar huak, rao sang hay kamruai ngak sang baruw, ... Những tín ngưỡng này xuất phát từ Malaysia được truyền sang Champa. Trong khi ở Malaysia chỉ thực hiện trong hoàng gia, nhưng ở Champa thì sử dụng luôn cho dòng tộc và gia đình. Hiện nay ở Malaysia tín ngưỡng Raja (Mak Yong) đã loại bỏ vì không còn ai thực hiện nữa. Cũng như ở người Chăm hiện nay không ai tổ chức lễ Rija Praong và một số lễ rija khác có khuynh hướng loại bỏ 98% ở người Chăm Awal. Còn Chăm Ahier hiện nay, một số làng tổ chức lễ Rija thường không mời giáo sĩ (Acar) bên Awal nữa mà họ tự thực hiện. Tuy nhiên, một số làng bên Chăm Ahier vẫn còn mời Acar đến “mbeng bar huak”, vì bên Chăm Ahier có thờ phượng Po Allah là Đấng Tối cao. Do đó, nếu Acar có đến “mbeng bar huak” thì cũng chỉ đọc Thiên kinh Koran mời Allah chứng giám như surah Al Fatihah (Al Fathah), Ash-shams và một số Du-a khác.



Hình 23. Katip Tấn Từ, giáo sĩ Awal đến “mbeng bar huak” Rija do Chăm Ahier tổ chức. Chăm Ahier có thờ phượng Po Allah là Đấng Tối cao. Do đó, Acar chỉ đọc Thiên kinh Koran mời Allah chứng giám như surah Al Fatihah (Al Fathah), Ash-shams và một số Du-a.

Khẳng định 10: Thực tế 15, hệ phái Bani Awal và tín ngưỡng bản địa cho thấy tầng lớp thứ nhất là giáo sĩ (Acar) không liên quan đến thần linh Balamon (Hindu), mà khi thực hiện giáo lý chỉ liên quan đến Thiên kinh Koran và thượng đế Allah. Từ những nhận định trên *khẳng định, giáo sĩ (Acar) của hệ phái Bani Awal là một tôn giáo độc thần.*

Mười hai tiêu đề phản biện của Ts. Putra Podam trong tiêu đề 12 (Hồi giáo Bani Awal - một tôn giáo độc thân) nhằm đưa ra những minh chứng một cách cơ sở khoa học, đính chính lại những quan điểm lệch lạc để tìm ra cái đúng, cái lí lẽ, cái chính xác cho các nhà nghiên cứu, các sinh viên, các bạn trẻ Chăm tìm hiểu và trang bị kiến thức.

Những bài phản biện của Ts. Putra Podam mong muốn được bảo vệ tín ngưỡng và tôn giáo Hồi giáo (Bani Awal) đi đúng hướng, nhằm tránh những luận điệu, xuyên tạc của một vài cá nhân hay tổ chức lợi dụng lòng tin của tín đồ Chăm Awal nhẹ dạ hầu lôi kéo họ vào mục đích riêng hay mục đích chính trị.



Hình 24. Ts. Putra Podam, tín đồ Chăm Hồi giáo (Bani Awal).



Hình 25. Ts. Putra Podam (bên phải) cùng đồng nghiệp tại Malaysia.



PUTRA PODAM



Dr. Putra Podam, tên khai sinh là Văn Ngọc Sáng, tên dùng tại Malaysia: Muhammad Budi, tên dùng tại Thái Lan: Yuthana. Sinh ra tại thôn Bình Minh (Palei Aia Mamih), xã Phan Hòa, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Chuyên ngành Tiến sĩ Công nghệ Thông tin. Tiến sĩ Công nghệ Giáo dục chuyên ngành hai tại Đại học Công nghệ - UTM – Malaysia do Pgs.Ts. Po Dharma hướng dẫn.

TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

- 1977 - 1982, học trường tiểu học Bình Minh, Phan Hòa.
- 1982 - 1985, học trường trung học cơ sở Phan Hòa.
- 1985 - 1986, học trường trung học cơ sở Phan Rí Thành.
- 1986 - 1989, học trung học phổ thông Phan Lý Chàm.
- 1991 - 1995, học đại học tổng hợp Đà Lạt, ngành Toán-Tin.
- 1999 - 2001, học thạc sĩ trường đại học khoa học tự nhiên Hà Nội, chuyên ngành Khoa học Công nghệ.
- 2002 - 2004, học thạc sĩ tại Viện Công nghệ Châu Á - Thái Lan (Asian Institute of Technology - AIT), chuyên ngành Công nghệ Thông tin.
- 2007, Chứng nhận Giảng viên Chính.
- 2011 - 2017, học nghiên cứu sinh (Tiến sĩ) tại Đại học Quốc gia Singapore (NUS), chuyển sang Đại học Công Nghệ Malaysia (Universiti Teknologi Malaysia - UTM).
- 2018, Chứng nhận Giảng viên Cao Cấp.

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 1996 - 2002, giảng viên Đại học Tây Nguyên.
- 2002 - 2004, học thạc sĩ tại Viện Công nghệ Châu Á- AIT.
- 2004 - 2011, giảng viên Đại học Tây Nguyên.
- 2011 - 2017, nghiên cứu tại Malaysia, trợ giảng Đại học UTM.
- 2017 - 2020, giảng viên Đại học Tây Nguyên.